

**THE MORNING NEWS**  
BẢN TIN SÁNG 17/10/2022

**KỶ VỌNG TRỢ LỰC TỪ KẾT QUẢ  
KINH DOANH QUÝ III**











## Quốc tế

- Phố Wall có phiên giao dịch điều chỉnh giảm điểm trong phiên giao dịch cuối tuần, sau phiên tăng điểm khá tích cực trước đó. Chỉ số Dow Jones giảm nhẹ 1,34%, chỉ số NASDAQ giảm 3,08% và chỉ số S&P 500 giảm 2,37%. Hầu hết các nhóm ngành đều biến động nhẹ trong phiên giao dịch.
- Chứng khoán châu Âu tăng điểm nhẹ trong phiên giao dịch cuối tuần. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 0,12%, CAC 40 (Pháp) tăng 0,90%. Trong khi đó, thị trường chứng khoán tại các nước châu Á biến động trái chiều.
- Giá dầu WTI và Brent tiếp tục giảm điểm mạnh so với phiên giao dịch trước đó, với mức giảm lần lượt là 3,93% và 3,11%. Trong khi đó giá một số vật liệu như vàng, bạc, đồng tiếp tục giảm điểm.
- Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED) có thể tăng lãi suất chuẩn lên 5% vào năm 2023.
- IMF ước tính trong 2 năm tới, lạm phát tại Anh dự kiến mỗi năm sẽ tăng trung bình ở mức khoảng 9%.

## Trong nước

- Vnindex tiếp tục có phiên phục hồi tích cực trong phiên giao dịch cuối tuần, lực mua mạnh đã đẩy chỉ số VN-INDEX tăng trong phiên. Kết thúc phiên, Vnindex tăng 10,86 điểm lên mốc 1.061,85 điểm, khối lượng và giá trị giao dịch đều tăng mạnh so với phiên trước đó.
- Hầu hết các nhóm ngành đều biến động khá tích cực so với phiên trước đó, một số cổ phiếu thuộc nhóm dầu khí, tài chính có mức biến động mạnh, với mức tăng 1,77% và 1,08% cho toàn ngành. Trong đó, nhiều mã ghi nhận sự chú ý của nhà đầu tư như SHB, VIX, BSR.
- Nhà đầu tư nước ngoài tiếp tục mua ròng với giá trị hơn 216,23 tỷ, tập trung mua các cổ phiếu như FRT, SSI, VNM. Bên cạnh đó, tự doanh bán ròng hơn 135 tỷ đồng, tập trung bán các cổ phiếu như HDG, TCB, STB.
- Từ đầu tháng 10, NHNN đã mua vào gần 127.000 tỷ đồng tín phiếu để bơm ra lượng tiền tương ứng vào thị trường.
- Theo VAESP, thị trường tôm chế biến của Việt Nam tiếp tục khẳng định vị thế số 1 trên toàn cầu với thị phần cao ở EU và Mỹ.

## Doanh nghiệp

-  PC1: Ngày 2/11/2022, công ty CP tập đoàn PC1 sẽ chốt danh sách cổ tức năm 2021 bằng cổ phiếu.
-  CRE: Tăng vốn điều lệ lên 4.637 tỷ đồng sau khi phát hành 60,48 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
-  REE: Quỹ ngoại Singapore muốn gom thêm gần 5 triệu cổ phiếu REE.
-  GEX: Con gái chủ tịch Gelex đăng ký mua 1 triệu cổ phiếu Gex từ ngày 19/10.
-  PLX: Bán lẻ xăng dầu trong 9 tháng đầu năm 2022 của tập đoàn xăng dầu Việt Nam tăng 27% so với cùng kỳ năm 2021.
-  FLC: Thông báo chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên vào cuối tháng 11/2022.
-  NTC: Nam Tân Uyên trả cổ tức tỷ lệ 10% bằng tiền vào ngày 30/11 tới đây.
-  PHP: Cảng Hải Phòng đạt doanh thu 1.880 tỷ đồng trong 9 tháng đầu năm.
-  LPB: Trong 9 tháng đầu năm, ngân hàng Liên Việt đạt lợi nhuận trước thuế hơn 4.800 tỷ đồng nhờ khoản thu nhập lãi thuần tăng mạnh.
-  PVD: Dragon Capital tiếp tục gom thêm gần 3 triệu cổ phiếu PV Drilling.

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	17/10/2022	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	1.061,85	1,03%	2,50%	-13,95%	-29,13%
HNX30 INDEX	384,75	1,82%	2,94%	-20,05%	-52,12%
VN30 INDEX	1.061,39	0,97%	2,10%	-15,28%	-30,89%
S&P 500	3.583,07	-2,37%	-1,55%	-7,49%	-24,82%
Dow Jones	29.634,83	-1,34%	1,15%	-3,85%	-18,45%
Nasdaq	10.321,39	-3,08%	-3,11%	-9,84%	-34,03%
Shanghai Composite	3.071,99	1,84%	1,57%	-1,74%	-15,60%
Nikkei 225	26.724,79	-1,35%	-1,44%	-3,06%	-7,18%
Thailand SET	1.560,78	-0,12%	-1,23%	-6,04%	-5,84%
Malaysia	1.382,47	0,66%	-2,67%	-5,78%	-11,81%
Philippine	5.904,75	0,15%	-0,46%	-9,83%	-17,10%
Indonesia JCI	6.814,53	-0,96%	-3,02%	-4,94%	3,54%
FTSE 100	6.858,79	0,12%	-1,89%	-5,22%	-7,12%
DAX	12.437,81	0,67%	1,34%	-2,38%	-21,70%
CAC 40	5.931,92	0,90%	1,11%	-2,39%	-17,07%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

### HSX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
DGW	68.800	2.238.000	7,00%
LEC	9.480	3.000	7,00%
FRT	78.000	2.934.900	7,00%
DXV	4.600	4.500	6,98%
STK	34.500	7.600	6,98%
CMV	9.840	1.600	6,96%
KPF	9.710	26.200	6,94%
PET	28.650	1.231.400	6,90%
BMC	15.500	113.300	6,90%
VIX	7.910	9.864.100	6,89%

### HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SD6	3.300	25.716	10,00%
CX8	7.700	3.500	10,00%
IDJ	9.900	2.172.382	10,00%
VNT	82.000	10.400	9,92%
ARM	43.600	100	9,82%
LM7	3.400	160	9,68%
STC	17.200	400	9,55%
TMC	13.900	2.200	9,45%
VC9	7.100	11.900	9,23%
CMS	10.700	123.600	9,18%

### HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
SVI	58.600	1.000	-6,98%
MCP	16.700	200	-6,96%
VMD	21.650	4.100	-5,66%
VFG	37.800	500	-5,50%
SRF	10.400	5.600	-5,45%
SPM	15.100	1.000	-5,33%
FUESSV50	16.000	38.800	-4,71%
CCI	25.800	12.200	-4,44%
TVS	27.350	50.200	-4,20%
SFC	21.600	2.700	-4,00%

### HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
BPC	8.100	100	-10,00%
KHS	15.500	100	-9,88%
PBP	20.100	81.500	-9,87%
PMS	21.900	1.860	-9,50%
L43	7.200	3.900	-8,86%
PEN	7.200	300	-8,86%
GIC	13.600	1.000	-8,72%
SHE	10.000	200	-8,26%
LUT	2.500	21.500	-7,41%
CCR	13.000	800	-7,14%

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

### HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	FRT	58.593	GEX	39.548
2	SSI	40.191	KBC	38.567
3	VNM	38.221	VHM	28.145
4	DPM	33.198	VIC	24.477
5	HSG	32.752	KDH	22.103
6	FUEVFNVD	31.036	STB	21.433
7	CTG	26.528	DXG	18.397
8	DCM	23.642	SAB	14.134
9	NLG	23.074	VGC	10.946
10	DGW	22.192	GAS	10.839

### HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	IDC	45.767	PVS	483
2	PCG	1.270	MBS	251
3	L14	856	IDV	63
4	PVI	412	TNG	48
5	HUT	196	DHT	43
6	SD5	124	CAP	41
7	NDX	112	NSH	29
8	ONE	45	HAT	8
9	SHS	42	SCI	3
10	BTS	36	KVC	3

Nguồn: Fiinpro, VietinBank Securities

## CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	17/10/2022	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	86,34	-3,93%	-5,26%	1,45%	14,80%
Oil Brent	USD/bbl.	92,49	-3,11%	-3,85%	1,25%	18,91%
Thép thanh	CNY/MT	3.685,00	-0,19%	-4,68%	-0,30%	-
Nhôm	USD/MT	2.304,50	-2,19%	0,33%	1,99%	-17,78%
Đồng	USd/lb.	342,55	-0,49%	-0,15%	-2,59%	-22,32%
Than	USD/MT	392,50	-0,25%	1,74%	-11,64%	131,43%
Đường	USd/lb.	18,84	0,16%	0,86%	4,84%	2,22%
Ngô	USd/bu.	689,50	-1,15%	-1,25%	1,81%	16,22%
Gas	USD/MMBtu	6,28	-4,27%	-2,35%	-19,06%	68,47%
Sữa	USD/cwt	21,74	-0,55%	-0,82%	9,36%	18,02%
Vàng	USD/t oz.	1.654,00	-1,68%	-1,27%	-1,75%	-10,15%
Bạc	USD/t oz.	18,34	-4,48%	-6,50%	-5,37%	-22,07%
Lúa Mỳ	USd/bu.	866,50	-3,64%	-7,62%	0,79%	12,53%
Thịt lợn	USd/lb.	82,25	-0,05%	-11,51%	-13,15%	0,95%

## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***